| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ CÚ**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 51/2018/QĐST - DS | *Trà Cú, ngày 24 tháng 7 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018, về việc "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi".

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1987;
- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: ấp Ô, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kiều N và bà Huỳnh Thị Đ thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Huỳnh Thị Đ thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kiều N số tiền hụi là 28.500.000đ (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

- Thời gian và phương thức trả: Các bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Huỳnh Thị Đ phải chịu 356.250đ (Ba trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Nguyễn Thị Kiều N phải chịu 356.250đ (Ba trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà N đã nộp trước bằng 787.500đ (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0013955 ngày 06/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Hoàn trả cho bà N tiền tạm ứng án phí còn thừa 431.250đ (Bốn trăm ba mươi mốt triệu hai trăm năm mươi đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHA huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Dựa**